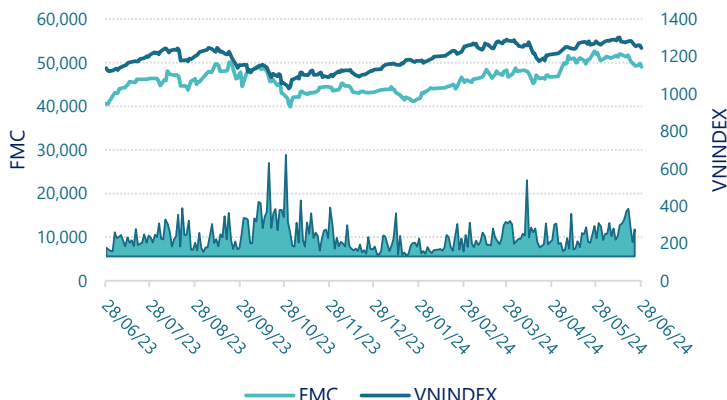




CTCP Thực phẩm Sao Ta (HSX: FMC)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 28/06/2024

Giá hiện tại (VNĐ)	49,050
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	52,600
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	39,886
SL cổ phiếu LH	65,388,889
KLGD BQ 20 phiên (CP)	49,475
% sở hữu nước ngoài	31.7%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	3,207
P/E	11.5
EPS	4,280

DT thuần

Q2/24

1,243

tỷ VNĐ

QoQ: ▼218| -14.9%

YoY: ▲210| 20.3%

LN sau thuế

Q2/24

83.4

tỷ VNĐ

QoQ: ▲26.2| 45.8%

YoY: ▲7.80| 10.3%

Tỷ suất lãi EBIT

Q2/24

7.1%

+/- YoY: ▼1.0%

DT thuần

6T 2024

2,704

tỷ VNĐ

YoY: ▲663| 32.4%

LN sau thuế

6T 2024

141

tỷ VNĐ

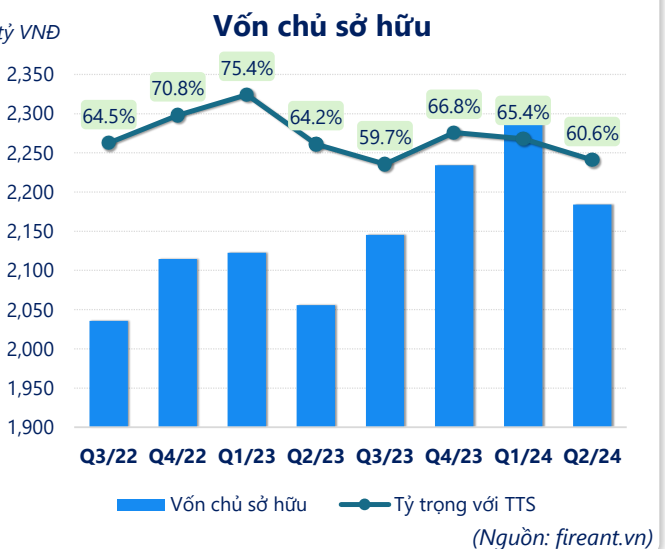
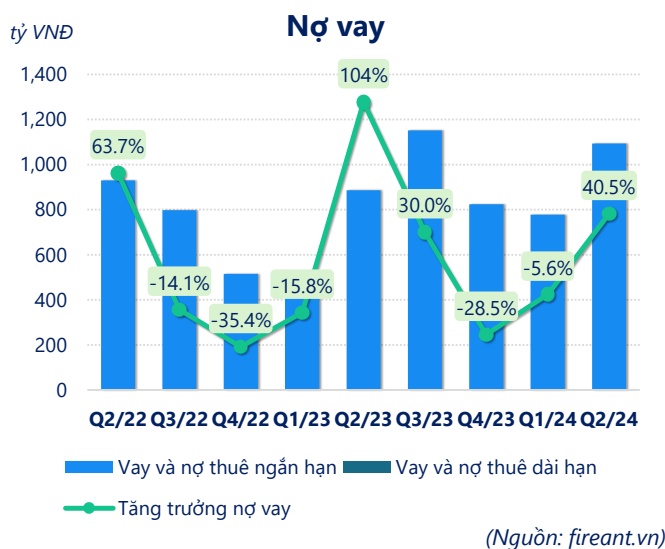
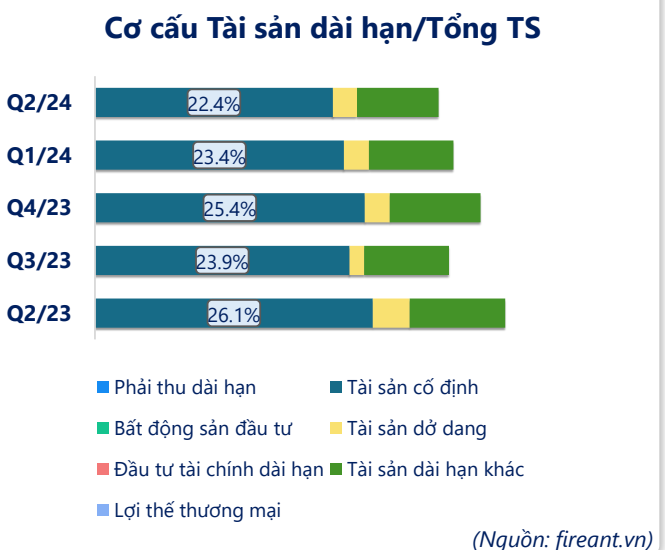
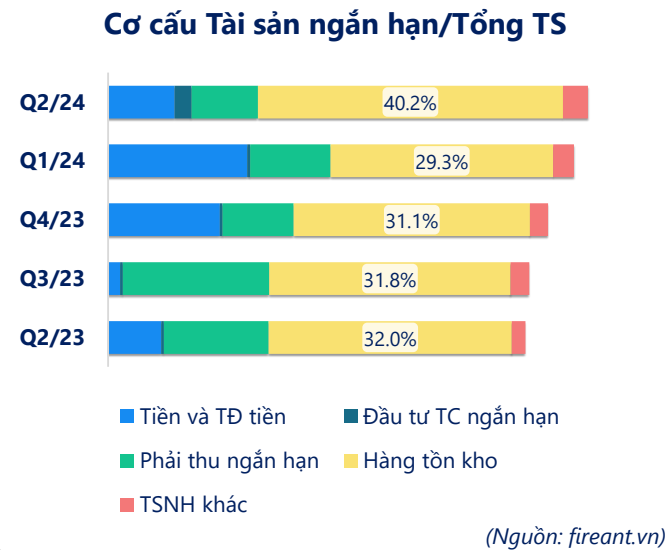
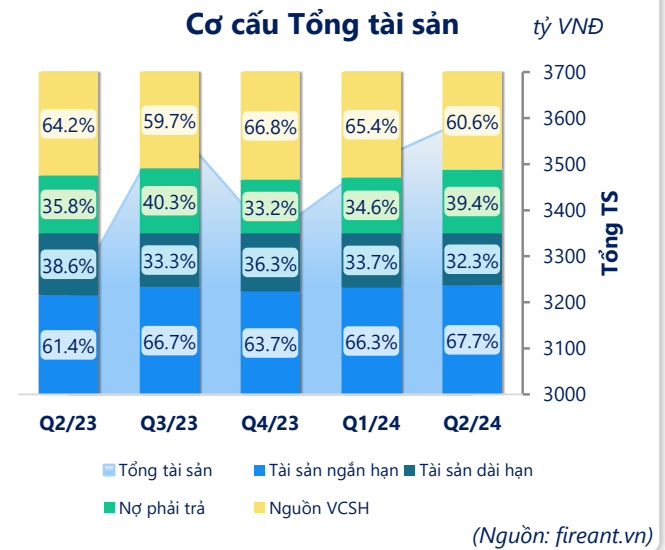
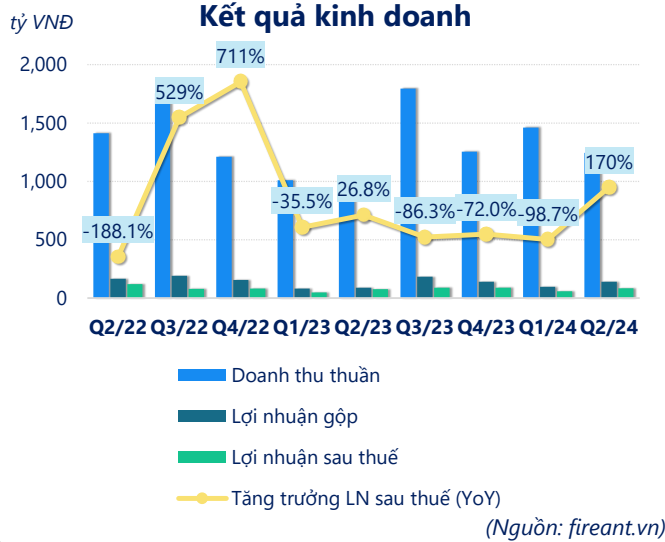
YoY: ▲17.0| 13.2%

ROE

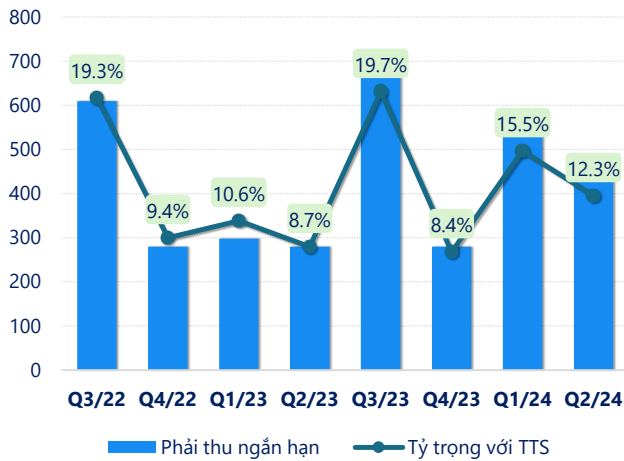
Q2/24

13.2%

+/- YoY: ▼0.1%

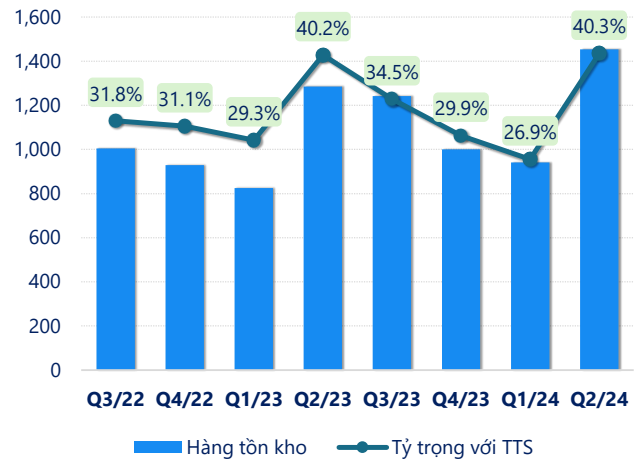


tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


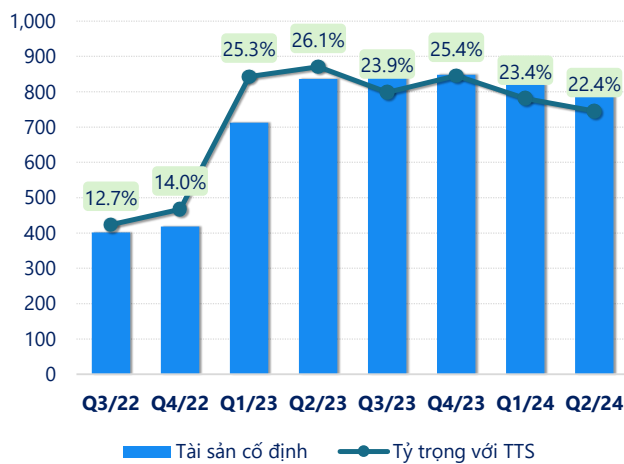
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


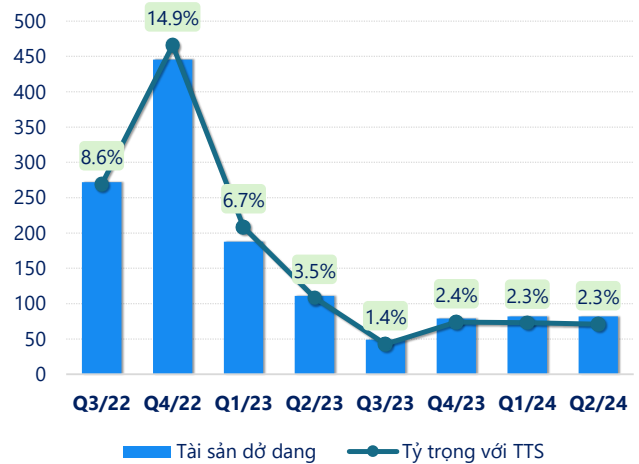
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

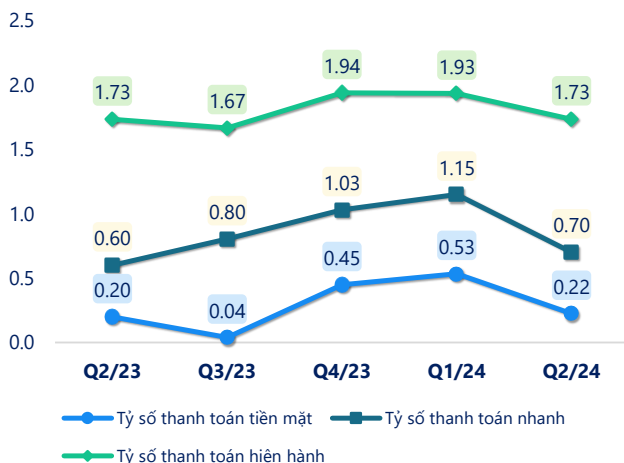
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

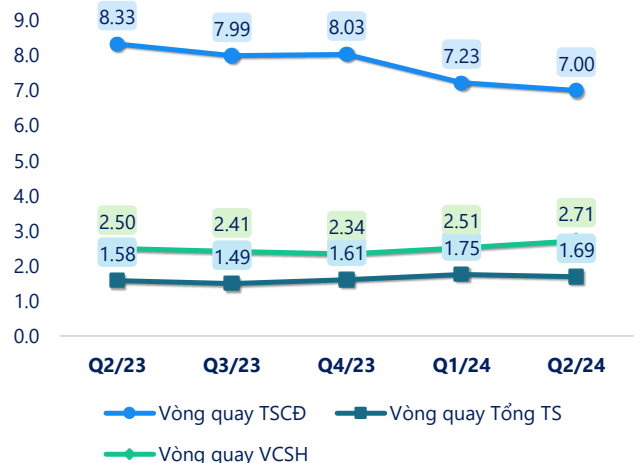
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q2/23	Q3/23	Q4/23	Q1/24	Q2/24
Tổng tài sản	3,201	3,595	3,344	3,503	3,602
Tài sản ngắn hạn	1,966	2,398	2,132	2,322	2,439
Tiền và tương đương tiền	224	56.5	492	641	315
Đầu tư tài chính ngắn hạn	71.6	289	274	139	172
Phải thu ngắn hạn	280	709	280	544	444
Hàng tồn kho	1,286	1,242	1,000	941	1,453
Tài sản ngắn hạn khác	105	103	86.4	56.4	54.1
Tài sản dài hạn	1,235	1,197	1,212	1,181	1,164
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	836	861	848	821	806
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	111	49.1	78.9	82.0	81.8
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	288	287	285	279	276
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	1,145	1,450	1,110	1,212	1,418
Nợ ngắn hạn	1,135	1,440	1,100	1,201	1,407
Vay và nợ thuê ngắn hạn	886	1,152	824	778	1,093
Phải trả người bán ngắn hạn	109	136	94.4	295	136
Nợ dài hạn	9.87	9.78	10.3	10.4	11.6
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	2,056	2,145	2,234	2,291	2,184
Vốn chủ sở hữu	2,056	2,145	2,234	2,291	2,184
Vốn điều lệ	654	654	654	654	654
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)